

# GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ BAN ĐÊM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

● NGUYỄN SƠN TÙNG

## TÓM TẮT:

Kinh tế ban đêm (KTBD) là loại hình kinh tế tương đối mới ở Việt Nam, tuy nhiên nó khá phổ biến ở các nước trên thế giới như Anh, Pháp, Nhật Bản, Trung Quốc. TP. Hồ Chí Minh được xem là có những điều kiện tốt để đẩy mạnh phát triển loại hình kinh tế ban đêm, góp phần giải quyết việc làm của người dân và tăng thu nhập nền kinh tế. Bài viết này giới thiệu khái quát về loại hình kinh tế ban đêm (KTBD), thành phần, đặc điểm, cũng như phân tích ưu nhược điểm để đưa ra các giải pháp nhằm phát triển loại hình kinh tế này tại TP. Hồ Chí Minh.

**Từ khóa:** kinh tế đêm, đặc điểm kinh tế đêm, thành phần kinh tế đêm, TP. Hồ Chí Minh.

## 1. Tổng quan về kinh tế ban đêm

### 1.1. Giới thiệu về kinh tế ban đêm

Khái niệm nền kinh tế ban đêm (Night-time economy) hay ý tưởng về thành phố hoạt động 24 giờ đã được hình thành từ cuối những năm 1970, đặc biệt tại khu vực châu Âu. Chuỗi sự kiện văn hóa buổi tối mùa hè tại Thủ đô Roma (Italia) vào năm 1977 là một trong những sáng kiến đầu tiên về thành phố 24 giờ (Bianchini, 1995). Vào những năm 1990, một số thành phố lớn ở Vương quốc Anh như London, Manchester đã không coi ban đêm là không gian tiêu cực (tiêu thụ quá mức đồ uống có cồn, tội phạm, bạo lực đường phố) và chuyển hướng sang việc bắt đầu ước tính giá trị của nền KTBD. Phần lớn các quốc gia có chung quan điểm, coi KTBD không phải là một bộ phận tách rời của nền kinh tế, mà tập trung phát triển các hoạt động dịch vụ diễn ra từ 06 giờ tối hôm trước đến 06h sáng

hôm sau, cụ thể như: dịch vụ văn hóa, vui chơi, thể thao, giải trí, dịch vụ ăn uống, dịch vụ mua sắm, du lịch, lễ hội, sự kiện gia đình. Thông thường, KTBD được chia thành “kinh tế buổi tối” (từ 06h tối hôm trước đến 0h sáng hôm sau) và “kinh tế đêm muộn” (từ 0h sáng đến 06h sáng).

Ngày nay, KTBD không chỉ đơn thuần là các hoạt động dịch vụ phục vụ tầng lớp thanh niên ở khu vực đô thị. Nhiều doanh nghiệp và nhà cung cấp dịch vụ đã mở rộng giờ hoạt động của mình vào buổi tối. KTBD đã thu hút được nhiều độ tuổi hơn và ngày càng trở nên toàn diện hơn thông qua việc phục vụ nhiều nhóm nhóm đối tượng nhân khẩu học khác nhau.

### 1.2. Thành phần kinh tế ban đêm

Dịch vụ du lịch đóng vai trò quan trọng trong nền KTBD. Các loại dịch vụ mà người tiêu dùng tìm kiếm ở các hoạt động kinh tế về đêm thường là

các dịch vụ ẩm thực, lễ hội, giải trí, văn hóa, trung tâm mua sắm, các tuyến phố đi bộ, các câu lạc bộ đêm, các quán bar, trình diễn nghệ thuật, các địa điểm du lịch văn hóa chỉ mở cửa về đêm,... Các dịch vụ này có các đặc điểm khác nhau, do đó cách để quản lý và phát triển các hoạt động kinh doanh, cung ứng các dịch vụ này cũng có sự khác biệt đòi hỏi sự linh hoạt trong quản lý, cấp phép, thanh tra và kiểm tra hoạt động kinh doanh. Địa điểm diễn ra hoạt động dịch vụ đêm thường là các thành phố, thị trấn có thương mại khá phát triển.

Các hoạt động KTBD đòi hỏi một cơ sở hạ tầng đủ để đáp ứng các yêu cầu trong hoạt động kinh doanh, cung cấp hàng hóa hay dịch vụ, cụ thể, như các rạp chiếu phim, các câu lạc bộ đêm,... Các thành phố, nơi có cơ sở hạ tầng phát triển hơn sẽ có khả năng đáp ứng các yêu cầu này cao hơn những vùng nông thôn không có cơ sở hạ tầng cho các hoạt động này.

Các chủ thể tham gia vào hoạt động KTBD thường đa dạng. Người cung ứng dịch vụ thường là các nhà hàng, các quán bar, các câu lạc bộ đêm, các địa điểm vui chơi giải trí,... hoạt động với mục đích tìm kiếm lợi nhuận. Người tiêu dùng thường là người lao động sau khi đã hoàn thành công việc trong ngày của họ hoặc học sinh, sinh viên sau khi hoàn thành công việc học hành ở trường. Ngoài người tiêu dùng ở địa phương, còn có khách du lịch từ nơi khác đến, muốn khám phá văn hóa đêm của địa phương, hoặc khách du lịch bị rối loạn cơ thể khi thay đổi múi giờ do di chuyển xa bằng máy bay.

### **1.3. Đặc điểm của kinh tế ban đêm**

Thời gian diễn ra hoạt động KTBD thường chia thành 2 khung giờ: “Kinh tế buổi tối” bao gồm những hoạt động dịch vụ diễn ra trong khoảng thời gian từ 17h đến 24h; “Kinh tế đêm muộn” bắt đầu tiếp theo lúc 0h sáng và kết thúc lúc 6h sáng ngay khi buổi sáng bắt đầu.

## **2. Phân tích ưu điểm và nhược điểm về kinh tế ban đêm tại TP. Hồ Chí Minh**

### **2.1. Phân tích ưu điểm**

TP. Hồ Chí Minh có nhiều tài nguyên du lịch và đang ngày càng trở thành điểm đến ưa thích của du khách quốc tế. Tiềm năng văn hóa nghệ thuật, ẩm thực đặc sắc, quy mô dân số trẻ, mức độ hội nhập

và toàn cầu hóa cao, thời tiết ban đêm tương đối dễ chịu,... là nhiều lý do tất yếu để KTBD ở Thành phố phát triển, phù hợp với xu hướng quốc tế. Chất lượng công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; phát triển đô thị bền vững có nhiều tiến bộ rõ rệt. Việc nhận thức đúng và làm tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch đã tạo tiền đề để Thành phố phát triển đô thị, hạ tầng kinh tế - xã hội, phục vụ phát triển công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp, văn hóa - xã hội, cải thiện dân sinh, xây dựng Thành phố ngày càng văn minh, hiện đại, thành đô thị đặc biệt có sức hội tụ, lan tỏa lớn của vùng và cả nước. TP. Hồ Chí Minh là nơi có quy hoạch dành riêng cho việc tổ chức các chương trình hoặc dự án kinh tế đêm thu hút du khách, góp phần tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, quảng bá và bảo tồn văn hóa nghệ thuật dân tộc, trong khi vẫn đảm bảo trật tự trị an và giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp. Với những đột phá về nhận thức và cách làm mới, kỳ vọng KTBD sẽ là “cửa sáng” cho phát triển các ngành Dịch vụ thương mại và Du lịch của TP. Hồ Chí Minh, giúp tăng việc làm và thu nhập cho người lao động, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước, giúp giảm áp lực cho các cơ sở hạ tầng thương mại dịch vụ, giao thông vận tải.

### **2.2. Phân tích nhược điểm**

Hiện nay, phát triển KTBD đang gặp một số vấn đề do vướng mắc về quy định pháp luật như thời gian đóng cửa của các cửa hàng và dịch vụ tham gia kinh doanh trên địa bàn. Về cơ sở vật chất hạ tầng kỹ thuật, việc quy hoạch và xây dựng chưa đồng bộ và tương xứng với quy mô của ngành KTBD. Các dịch vụ cung cấp cho nền kinh tế đêm còn tự phát, thiếu quy hoạch, nên thiếu khoa học và hợp lý, vì thế trở nên lộn xộn trong mắt du khách. Cơ sở lưu trú là một phần tất yếu của dịch vụ kinh tế đêm, nhưng lại chưa đáp ứng đủ nhu cầu, giá cho thuê phòng lưu trú còn cao hơn các địa phương khác. Các trung tâm mua sắm, viện bảo tàng đóng cửa quá sớm so với hoạt động vui chơi của du khách. Các chương trình biểu diễn văn hóa văn nghệ thuật chưa đa dạng, phong phú. Chưa có tuyến du lịch đêm trong thành phố. Sự liên kết giữa các dịch vụ và sự kiện chưa thống nhất và đa dạng. Tình trạng mất an

ninh trật tự còn phức tạp, nhất là đối với các chợ đêm và phố đi bộ. Còn hiện tượng cướp giật, móc túi du khách khi họ tham gia các đêm hội chợ. Về chính sách hỗ trợ cũng như các quy định về pháp lý cho đối tượng tham gia hoạt động KTBD cũng chưa có, vẫn còn áp dụng chung với các loại hình kinh tế khác, thậm chí còn không được đề cập đến. Về quy hoạch ngành nghề và vùng phát triển KTBD cũng chưa có. Thành phố chưa có bộ phận chuyên trách để quản lý và điều hành hoạt động loại hình kinh tế đặc thù này. Nhìn chung, chính quyền Thành phố còn rất bỡ ngỡ đối với loại hình kinh tế đêm, mặc dù các chủ thể tham gia loại hình kinh tế này đã hoạt động từ rất lâu. Điều này có nghĩa là họ sẽ phải chịu những thiệt thòi trong quá trình hoạt động, mặc dù họ vẫn phải thực hiện các nghĩa vụ như đối với các doanh nghiệp hoạt động bình thường khác.

### **3. Giải pháp phát triển kinh tế ban đêm tại TP. Hồ Chí Minh**

#### **3.1. Nhóm giải pháp hoàn thiện cơ chế chính sách và khung pháp lý làm cơ sở cho sự phát triển kinh tế ban đêm**

*Một là:* Đẩy mạnh việc hoàn thiện thể chế về KTBD nhằm nâng cao tính minh bạch và khả năng đoán định của môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể tham gia vào KTBD có điều kiện phát triển. Nghiên cứu, hoàn thiện thể chế về kinh tế, gồm thể chế về tài chính - ngân sách trên cơ sở coi trọng các nguyên tắc của thị trường trong quá trình động viên, phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính trong nền kinh tế. Cần hình thành khung khổ pháp luật để đảm bảo cạnh tranh, tôn trọng quyền tự do kinh doanh, giảm thiểu tối đa các rào cản, chi phí do quy định và thực thi pháp luật gây ra; đảm bảo quyền sở hữu tài sản để bảo vệ các chủ thể tham gia vào quá trình sản xuất - kinh doanh, tạo ra của cải vật chất cho nền kinh tế. Cùng với đó, rà soát việc hoàn thiện thể chế về cạnh tranh, quản lý thị trường, ngăn chặn các hành vi gian lận thương mại.

*Hai là:* Tập trung hoàn thiện các cơ chế, chính sách về quản lý đối với hoạt động KTBD để đảm bảo môi trường kinh doanh an toàn, an ninh và phân cấp mạnh cho địa phương trong việc quản lý và

phát triển KTBD. Cần có mô hình tổ chức quản lý KTBD tách biệt so với cơ quan chính quyền địa phương hiện hành. Mô hình tổ chức quản lý hoạt động KTBD nên là Hội đồng thành phố đêm hoặc mô hình Ủy ban. Theo đó, cơ cấu tổ chức gồm Chủ tịch (thành phố đêm), lãnh đạo phụ trách các văn phòng của thành phố đêm (Văn phòng phụ trách về văn hóa, giải trí; Văn phòng phụ trách về truyền thông; Văn phòng phụ trách về phát triển kinh tế; Văn phòng phụ trách về an ninh, trật tự công cộng, thiết kế đô thị,...), phụ trách các mảng hoạt động gồm cả dịch vụ công ích, kinh doanh, truyền thông, giao thông và an ninh; phối hợp dưới sự chỉ đạo của người đứng đầu Hội đồng. Cơ cấu nhân sự theo cơ chế tuyển chọn, có sự tham gia quản lý của đại diện chính quyền địa phương, các hiệp hội (doanh nghiệp, ngành nghề, dân cư,...) và lực lượng an ninh, bảo vệ. Trong đó, khuyến khích sự tham gia của tư nhân vào hoạt động quản lý và phát triển KTBD ở địa phương.

*Ba là:* Tập trung rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính cho phát triển KTBD. Trên cơ sở Quyết định số 1129/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Phát triển KTBD tại Việt Nam, các địa phương cân đối nguồn lực tài chính ngân sách để đưa ra các chính sách đầu tư, khuyến khích đầu tư một cách bài bản, đồng bộ, để thu hút các nhà đầu tư từ khu vực tư nhân tham gia xây dựng cơ sở hạ tầng cho nền KTBD và đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho nền KTBD. Đồng thời, sửa đổi các quy định hiện hành còn chưa phù hợp, các vấn đề bất cập, chồng chéo, thiếu thống nhất và bổ sung thêm các quy định trong lĩnh vực tài chính đối với hoạt động KTBD, bao gồm: sửa đổi các quy định liên quan đến hệ thống tài chính đất đai (định giá đất và thuế đất) theo hướng đảm bảo tính độc lập và khách quan, sát với giá thị trường và có thể so sánh được.

*Bốn là:* Hoàn thiện hệ thống thuế về đất đai để đảm bảo thu đủ, thu hợp lý, bù đắp được các khoản chi ngân sách để đầu tư cho phát triển hạ tầng và dịch vụ công cộng, cũng như xây dựng chế tài xử phạt nghiêm, có tính răn đe và quy trách nhiệm đến từng cá nhân khi vi phạm pháp luật tài chính về đất đai. Hoàn thiện các chính sách tài chính thúc đẩy xã

hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa,... tham gia vào KTBD bao gồm các chính sách chi cho giáo dục, chính sách học phí, cơ chế quản lý tài chính, chính sách tín dụng,... Chú trọng hơn đến các chính sách hỗ trợ về tín dụng, rà soát các điều kiện để doanh nghiệp, hộ kinh doanh tham gia vào hoạt động kinh tế ban đêm, đặc biệt trong giai đoạn bùng phát dịch bệnh Covid-19.

*Năm là:* Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp, để tháo gỡ khó khăn và thúc đẩy phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia nền KTBD có cơ hội được tiếp cận với kênh huy động vốn tiềm năng trong giai đoạn 2021-2030. Do đó, sớm ban hành Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán giai đoạn 2021-2030, hoàn thiện cơ sở pháp luật để hình thành sản phẩm chứng khoán dành riêng cho start-up nói chung, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp start-up trong nền KTBD có cơ hội tiếp cận kênh huy động vốn mới.

### **3.2. Nhóm giải pháp hỗ trợ pháp lý cơ chế chính sách cho các đối tượng tham gia hoạt động kinh tế ban đêm**

*Một là:* Đảm bảo những biện pháp can thiệp, hỗ trợ của Nhà nước phải dựa trên nguyên tắc thị trường (cạnh tranh, công khai, minh bạch), sử dụng các công cụ phù hợp với thị trường, cũng như đặc điểm hoạt động của từng nhóm đối tượng. Coi trọng xây dựng một môi trường kinh doanh về đêm lành mạnh, minh bạch, ổn định và đảm bảo an toàn, an ninh hơn là việc chú trọng vào xây dựng các chính sách ưu đãi tài chính cho một nhóm đối tượng. Cơ chế hỗ trợ về tài chính (nếu triển khai) cho các đối tượng tham gia vào hoạt động KTBD cần phải được xây dựng dựa trên nguyên tắc “thưởng cho người làm tốt” với các cơ chế, giám sát thực thi phù hợp, không có sự khác biệt so với hoạt động kinh tế ban ngày, đều được đối xử bình đẳng, công bằng, không phân biệt. Các chủ thể đáp ứng đủ điều kiện sẽ nhận được hỗ trợ. Chỉ hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp, các hộ kinh doanh, người lao động tham gia hoạt động KTBD trong những trường hợp đặc biệt, hoặc khi nhận thấy cần tạo ra một đòn bẩy tài chính ban đầu để thúc đẩy nhanh phát triển KTBD.

*Hai là:* Thực hiện hiệu quả vai trò đòn bẩy của chính sách tài chính để kiến tạo, hỗ trợ và tạo ra hệ thống động lực, khơi dậy tiềm năng phát triển của thành phố thông qua khai thác có hiệu quả các kênh huy động vốn cho doanh nghiệp như kênh tín dụng, kênh thị trường vốn; xóa bỏ những rào cản về khởi sự doanh nghiệp, khuyến khích các hộ kinh doanh hoạt động trong các ngành nghề, lĩnh vực dịch vụ vào ban đêm chuyển đổi thành doanh nghiệp, giảm quy mô của khu vực kinh tế phi chính thức trong các hoạt động về đêm.

### **3.3. Nhóm giải pháp áp dụng các bài học kinh nghiệm của các nước đã thành công**

Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng phát triển và chính sách quản lý KTBD tại một số quốc gia như: Vương Quốc Anh, Hoa Kỳ, Australia, Pháp, Nhật Bản, Trung Quốc, Thái Lan, Việt Nam có thể rút kinh nghiệm, nghiên cứu áp dụng vào bối cảnh thực tiễn phát triển KTBD hiện nay như sau:

*Một là:* KTBD đã đóng góp nổi trội vào GDP, ngân sách quốc gia tại các quốc gia phát triển trên thế giới. Các chính sách phát triển và quản lý kinh tế ban đêm cần chú trọng tới nhu cầu trải nghiệm an toàn của người dân, khách du lịch đối với các hoạt động dịch vụ ban đêm; đồng thời, đảm bảo an ninh trật tự, tôn trọng không gian sống. Dữ liệu về KTBD cần được thống kê minh bạch, phục vụ công tác tính quy mô và cơ cấu của toàn bộ nền kinh tế.

*Hai là:* TP. Hồ Chí Minh cần được phân quyền rõ ràng và khuyến khích triển khai các công tác quản lý hoạt động KTBD mang tính đặc thù, phát huy sáng tạo, gìn giữ bản sắc của địa phương. Cần đồng bộ hóa và quy hoạch trong tầm nhìn dài hạn các chính sách phát triển và quản lý KTBD tại địa phương thông qua nhóm chính sách tăng cường hệ thống giao thông, đầu tư cơ sở hạ tầng, mô hình quản lý, chính sách hỗ trợ tài chính, chính sách triển khai, quản lý, cấp phép và chính sách phát triển nguồn nhân lực. TP. Hồ Chí Minh nên đầu tư nền tảng cơ sở hạ tầng và chất lượng nguồn nhân lực nhằm chuẩn bị những điều kiện phát triển tốt nhất cho các doanh nghiệp kinh doanh các dịch vụ văn hóa, giải trí vào ban đêm trên địa bàn. Đặc biệt, các chính sách phát triển KTBD cần kết hợp linh hoạt,

sáng tạo cùng các chính sách phát triển kinh tế dựa trên nền tảng kinh tế số, công nghệ 4.0 và kinh tế chia sẻ.

*Ba là:* Mô hình quản lý KTBD theo xu hướng thành lập Hội đồng quản lý hoặc bổ nhiệm chức vụ Quản lý lĩnh vực KTBD tại các địa phương. Cơ quan này cần phối hợp, kết nối tốt với tất cả các ban, ngành, thành phố trong các lĩnh vực quy hoạch, cải tạo, du lịch và văn hóa, môi trường, an ninh, dịch vụ y tế, từ đó tạo ra những giá trị thiết thực với cộng đồng thông qua hoạt động KTBD.

*Bốn là:* Quản lý KTBD cần được quy hoạch phát triển thí điểm tại một số khu vực nhất định để đánh giá tính khả thi, hiệu quả, tác động kinh tế - xã hội trước khi phát triển đại trà trên cả nước. Tại TP. Hồ Chí Minh, nên thực hiện thí điểm ở các quận trung tâm. Trong bối cảnh nền KTBD tại Việt Nam phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt từ các thị trường khu vực như Thái Lan, Singapore trong việc thu hút khách du lịch quốc tế tới lưu trú và chi tiêu, các nhà hoạch định chính sách tại TP. Hồ Chí Minh cần có kế hoạch phát triển KTBD một cách rõ ràng, áp dụng thí điểm từng giai đoạn và được nghiên cứu cụ thể với tầm nhìn dài hạn, nhằm đảm bảo tốt nhất nền tảng an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

#### 4. Kiến nghị

*Một là:* Ở cấp Trung ương, cần đưa nội dung phát triển KTBD vào nội dung quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch ngành. Nội dung phát triển KTBD đặc biệt là quy hoạch các khu vực, địa điểm phát triển KTBD. Cần gắn chặt với quy hoạch phát triển du lịch và các hoạt động dịch vụ, ăn uống, mua sắm. Phát triển mạng lưới các cơ sở dịch vụ gắn với các khu, điểm du lịch.

Chú trọng gắn kết công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển KTBD với bảo vệ tài nguyên và môi trường. Có quy định khung về quy hoạch phân khu phát triển KTBD thành các khu riêng biệt, gắn với quy hoạch kiến trúc, xây dựng hạ tầng, tổ chức giao thông, đảm bảo an ninh, an toàn đô thị, đảm bảo nguồn điện, nước, hệ thống thu gom, xử lý chất thải,... Phát triển dịch vụ đêm không thể lẫn lộn với các khu vực gần trường học, nhà dân.

*Hai là:* TP. Hồ Chí Minh cần đưa nội dung phát triển KTBD vào trong nội dung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Trên cơ sở chiến lược, kế hoạch của từng quận, cần quy hoạch rõ các khu vực, địa bàn được tập trung phát triển kinh tế ban đêm, các khu vực trung tâm và các khu vực vệ tinh, các chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Thành phố để thu hút các nhà đầu tư chiến lược, doanh nghiệp, người dân tham gia đầu tư trong các hoạt động và dịch vụ vui chơi, giải trí, mua sắm về đêm.

#### 5. Kết luận

TP. Hồ Chí Minh hội tụ rất nhiều điều kiện để phát triển KTBD. Đặc biệt là hệ thống tài nguyên du lịch phong phú đang ngày càng trở thành điểm đến ưa thích của du khách quốc tế. Bên cạnh đó, lượng dân số trẻ đông và sống tập trung tại Thành phố có mức độ hội nhập và toàn cầu hóa cao. Những năm gần đây, số lượng khách du lịch quốc tế đến TP. Hồ Chí Minh ngày càng tăng cho thấy khai thác khách du lịch và phát triển KTBD rất lớn. Cùng với đó, GDP bình quân đầu người của Thành phố có sự cải thiện đáng kể, nền chính trị ổn định. Đây là những điều kiện rất thuận lợi cho phát triển KTBD tại TP. Hồ Chí Minh ■

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Trịnh Thị Thanh Thủy (2019). Kinh tế đêm ở một số quốc gia và hàm ý cho Việt Nam. *Tạp chí Nghiên cứu công nghiệp và thương mại*, số 41 ra tháng 10/2019.
2. Bianchini. (1995). Night Cultures, Night Economies. *Planning Practice & Research*, 10(2), 121-126.
3. Bùi Nhật Quỳnh (2017). Đánh giá sự phát triển của các sản phẩm du lịch đêm tại Hà Nội. *Tạp chí khoa học Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh*, 14(15), 103-111.

4. Lưu Thanh Tâm (2020). Phát triển kinh tế ban đêm tại các thành phố của Việt Nam. Truy cập tại <http://tapchicongthuong.vn/bai-viet/phat-trien-kinh-te-ban-dem-tai-cac-thanh-pho-cua-vietnam-68978.htm>.

5. Bích Thuận (2019). Tìm hiểu "kinh tế ban đêm" ở Bắc Kinh, Trung Quốc. Truy cập tại <https://vov.vn/kinh-te/tim-hieu-kinh-te-ban-dem-o-bac-kinh-trung-quoc-935258.vov>.

6. Đức Hùng (2019). Tình hình phát triển "kinh tế ban đêm" tại châu Âu và cơ hội cho Việt Nam. Truy cập tại <https://bnews.vn/tinh-hinh-phat-trien-kinh-te-ban-dem-tai-chau-au-va-co-hoi-cho-viet-nam/133441.html>.

**Ngày nhận bài: 7/5/2022**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 4/6/2022**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 14/6/2022**

*Thông tin tác giả:*

**NGUYỄN SƠN TÙNG**

**Khoa Quản trị kinh doanh**

**Trường Cao đẳng Công Thương TP. Hồ Chí Minh**

## SOLUTIONS FOR THE DEVELOPMENT OF HO CHI MINH CITY'S NIGHT-TIME ECONOMY

● **NGUYEN SON TUNG**

Faculty of Business Administration

Ho Chi Minh City Industry and Trade College

### **ABSTRACT:**

The night-time economy is a relatively new economic development concept in Vietnam, but this economic model is popular in countries around the world, such as the U.K. France, Japan, and China. Ho Chi Minh City is considered to have good conditions for the development of the night-time economy, contributing to creating jobs and increasing the economic income. This paper provides an overview of the night-time economy, and its components and characteristics. The paper also analyzes the night-time economy's advantages and disadvantages in order to find solutions for the development of Ho Chi Minh City's night-time economy.

**Keywords:** night-time economy, characteristics of night-time economy, components of night-time economy, Ho Chi Minh City.